

Số: 338/2025/QĐST-HNGĐ

H, ngày 18 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Kết luận giám định AND số 656/25/KLGĐADN – PYQG của V ngày 26/11/2025;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 297/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc “Tranh chấp xác định cha cho con”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1990; CCCD: 046190005150; địa chỉ: Thôn M, xã P, thành phố H.

Bị đơn: Anh Trần Đình C, sinh năm 1977; CCCD: 046077003899; địa chỉ: Thôn M, xã P, thành phố H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn H, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ B, Khu V, phường T, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu xác định cha cho con:

Căn cứ vào Kết luận giám định AND số 656/25/KLGĐADN – PYQG của V ngày 26/11/2025 kết luận “Trần Đình C (NS: 1977) có quan hệ huyết thống cha – con với cháu bé có tên dự kiến Trần Đình C1 (NS: 23/4/2025), độ tin cậy 99,9999%” nên các đương sự thống nhất công nhận anh Trần Đình C, sinh ngày 02/3/1977; CCCD số: 046077003899; địa chỉ: Thôn M, xã P, thành phố H là cha đẻ của cháu bé có tên dự kiến là Trần Đình C1, sinh ngày 23/4/2025 theo Giấy

chứng sinh số 3447, quyển số 2025, do Trung tâm y tế huyện P cũ (nay là Trung tâm y tế xã P) cấp ngày 23/4/2025.

2.2. Về chi phí giám định ADN: Chi phí giám định ADN là 7.640.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thúy L tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định ADN là 7.640.000 đồng; chị L đã nộp đủ, nay không phải nộp.

2.3. Về thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu bé có tên dự kiến Trần Đình C1: Chị Nguyễn Thị Thúy L và anh Trần Đình C có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký khai sinh cho cháu bé có tên dự kiến Trần Đình C1, sinh ngày 23/4/2025, Giấy chứng sinh số 3447, quyển số 2025, do Trung tâm y tế huyện P cũ (nay là Trung tâm y tế xã P, thành phố H) cấp ngày 23/4/2025 theo quy định của pháp luật.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Thúy L được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND khu vực 1 – Huế;
- THADS thành phố H;
- Phòng THADS khu vực 1 – Huế;
- UBND xã Ph, thành phố H;
- Lưu: HSVA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng